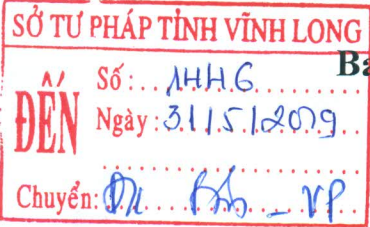


Số: 09 /2019/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 5 năm 2019



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 88/2012/NĐ-CP, ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP, ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT, ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 6 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Thông tin đối ngoại - Bộ TTTT;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Vĩnh Long;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Vĩnh Long.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2019/QĐ-UBND
ngày.....tháng.....năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về quản lý, triển khai và cung cấp thông tin về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Chương II

HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 3. Hoạt động thông tin đối ngoại

1. Hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh là những hoạt động nhằm mục đích thông tin, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh về vùng đất và con người Vĩnh Long đến bạn bè trong nước và quốc tế; đồng thời thông tin tình hình trong nước và quốc tế đến Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

2. Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố chủ động trong việc tổ chức và thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý để phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh và bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc. Đảm bảo không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của Việt Nam và của tỉnh; bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 4. Cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh của tỉnh Vĩnh Long

Thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh Vĩnh Long được cung cấp qua các phương thức sau đây:

1. Hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức trong tỉnh.

2. Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

3. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

4. Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài do Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn có thẩm quyền phát hành.

5. Sản phẩm báo chí của các phương tiện thông tin đại chúng trong nước.

6. Sản phẩm của các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông nước ngoài.

7. Các sản phẩm truyền thông phổ biến qua mạng Internet.

8. Các hoạt động truyền thông của các sự kiện lớn tổ chức tại tỉnh.

9. Các phương thức hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ

1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch về tỉnh Vĩnh Long.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh chủ động triển khai các biện pháp cung cấp thông tin, tuyên truyền để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh, ngành, huyện, thị xã, thành phố thông qua các hình thức sau đây:

a) Ban hành Thông cáo báo chí giải thích, làm rõ thông tin sai lệch; người phát ngôn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh, huyện, thị xã, thành phố;

b) Cử đại diện lãnh đạo hoặc người phát ngôn tham dự giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam tỉnh tổ chức để cung cấp thông tin giải thích, làm rõ cho các cơ quan báo chí khi Sở Thông tin và Truyền thông yêu cầu;

c) Đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên cổng/trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện; các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí và các phương tiện khác, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;

d) Cung cấp thông tin để các cơ quan thông tấn, báo chí giải thích làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch.

3. Thông tin có nội dung bí mật nhà nước phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 6. Hoạt động hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông, phóng viên nước ngoài

1. Các cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông, phóng viên nước ngoài được hỗ trợ, tạo điều kiện trong hoạt động viết tin, bài, sản xuất chương trình và thực hiện các xuất bản phẩm nhằm giới thiệu về tỉnh Vĩnh Long trên các phương tiện thông tin, đại chúng.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng cơ chế, chính sách để thực hiện việc hỗ trợ, hợp tác được quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Hoạt động thông tin, báo chí của cơ quan thông tấn, báo chí, công ty truyền thông nước ngoài tại địa bàn tỉnh Vĩnh Long phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ quy định về hoạt động, thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật liên quan.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VỀ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Xây dựng các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hàng năm của tỉnh; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hàng năm sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Phối hợp với Sở Nội vụ, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại;

c) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

3. Theo dõi, nghiên cứu dư luận, báo chí có nội dung thông tin tác động tiêu cực đến địa phương; đồng thời chủ động đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, sai sự thật ảnh hưởng đến tình hình của tỉnh.

4. Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh;

tỉnh; tham gia các lớp tập huấn về thông tin đối ngoại do Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Ngoại giao tổ chức.

5. Xây dựng quy chế tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh Vĩnh Long trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài.

6. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nội dung hợp tác truyền thông với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên trong nước và quốc tế nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh.

7. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan chuyên môn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất, cung cấp, định hướng nội dung thông tin đối ngoại cho cơ quan thông tấn, báo chí, các tổ chức và cá nhân quan tâm.

8. Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại.

9. Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra và giải quyết các vi phạm, khiếu nại, tố cáo trong công tác thông tin đối ngoại của tỉnh; đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh theo thẩm quyền.

10. Thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác thông tin đối ngoại.

Điều 8. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin quảng bá về tỉnh Vĩnh Long.

2. Phối hợp với các cơ quan có liên quan cung cấp thông tin về kinh tế đối ngoại, văn hóa đối ngoại và các lĩnh vực khác cho người nước ngoài.

3. Tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh ở trong nước và ngoài nước; chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc quản lý, hướng dẫn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng công tác thông tin đối ngoại trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh với những ngôn ngữ phù hợp (Tiếng Việt, Tiếng Anh, ...) để cung cấp thông tin đối ngoại nhanh chóng, kịp thời.

6. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan trong việc gắn kết công tác thông tin đối ngoại với hoạt động ngoại giao văn hóa, thể dục, thể thao và du lịch.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Cung cấp thông tin, giới thiệu, quảng bá văn hóa, sản phẩm du lịch; biên soạn, xuất bản và phát hành các ấn phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài về văn hóa, du lịch phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh Vĩnh Long.

2. Triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch. Chú trọng xây dựng các chương trình văn hóa, nghệ thuật đặc sắc, mang đậm bản sắc văn hóa đặc trưng của tỉnh để phục vụ các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

3. Tạo điều kiện cho các cơ quan liên quan sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý để phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu, sản xuất, phát hành văn hóa phẩm có nội dung về tỉnh Vĩnh Long và đất nước Việt Nam; phát hiện và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những nội dung không đúng sự thật, gây bất lợi và ảnh hưởng xấu đến uy tín, hình ảnh của tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xuất bản và phát hành các tài liệu giới thiệu, quảng bá về tiềm năng, thế mạnh thu hút đầu tư của tỉnh.

2. Cập nhật và cung cấp kịp thời thông tin, số liệu về tình hình thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, nguồn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Thông tin thường xuyên trên Trang thông tin điện tử của ngành về chương trình, kế hoạch hợp tác, xúc tiến đầu tư của tỉnh Vĩnh Long với các quốc gia, vùng lãnh thổ, tổ chức quốc tế,... các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, kinh doanh, những thành tựu tiềm năng, lợi thế của tỉnh; chú trọng thông tin cho đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và có ý định đầu tư vào tỉnh Vĩnh Long.

4. Quảng bá hình ảnh Vĩnh Long thông qua các hội nghị xúc tiến đầu tư, hội chợ thương mại, triển lãm quốc tế về xúc tiến đầu tư.

Điều 11. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước và bảo mật chuyên ngành trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại để đề xuất các chủ trương, biện pháp giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, sai lệch về tỉnh Vĩnh Long.

3. Bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng định hướng của Đảng và Nhà nước; phát hiện và đấu tranh chống các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại chống phá Đảng và Nhà nước.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tổ chức các hoạt động thông tin đối ngoại chuyên ngành qua các kênh và biện pháp đặc thù góp phần bảo đảm lợi ích, an ninh quốc gia.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thông tin đối ngoại của tỉnh theo Đề án vị trí việc làm và đúng quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí trong kế hoạch ngân sách hàng năm để thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo các chương trình, đề án, kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; đồng thời theo dõi, kiểm tra việc thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của các Sở, ban ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại ở địa phương.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức cung cấp thông tin thuộc lĩnh vực địa phương quản lý cho cơ quan báo chí, công thông tin điện tử và qua các hình thức tuyên truyền khác nhằm nâng cao nhận thức và hiểu biết của người dân về quá trình hội nhập quốc tế của tỉnh Vĩnh Long; khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh, có trách nhiệm kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời cung cấp những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ; triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền cần thiết để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh; phối hợp, cử cán bộ tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng công tác thông tin đối ngoại.

3. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hành động, kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của cơ quan, địa phương mình.

4. Hàng năm, xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí của đơn vị, địa phương, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định.

5. Phân công tổ chức hoặc cá nhân phụ trách triển khai hoạt động thông tin đối ngoại.

6. Bảo mật thông tin trong phạm vi quản lý; có trách nhiệm tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực quản lý.

7. Sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý, gửi báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 15. Trách nhiệm của Báo Vĩnh Long, Đài Phát thanh - Truyền hình Vĩnh Long

1. Mở chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh đất và người Vĩnh Long; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh.

2. Thông tin thường xuyên về tình hình, hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước và tỉnh Vĩnh Long trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 16. Cung cấp thông tin

Hàng tháng, các cơ quan, đơn vị, địa phương cung cấp thông tin ít nhất một lần cho Cổng Thông tin điện tử của tỉnh Vĩnh Long và cổng/trang thông tin điện tử của đơn vị.

Điều 17. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại

1. Kinh phí cấp cho hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh, huyện, thị xã, thành phố được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Hàng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị mình, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Chế độ báo cáo

1. Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo định kỳ 06 tháng, hàng năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) kết quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 30/6 và 30/12 hàng năm.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh qua Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 19. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định chung của pháp luật về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang